

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 223/2019/HS-ST
Ngày: 22-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Xuân Thu**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Nguyễn Thị Nha**

Bà **Hoàng Thị Kim Oanh**

Bà **Trần Thị Dung**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tường Thị Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Trần Anh Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 196/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

ĐÀO VĂN L, sinh ngày 07/5/19XX tại H N; ĐKNKTT và nơi cư trú: Thôn S K, xã T H, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn P và bà Kiều Thị N (đều đã mất); có vợ Nguyễn Thị L và 02 con, con lớn sinh năm 19XX, con nhỏ sinh năm 19XX; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/01/2000 Công an huyện Thanh Oai

xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Tổ chức đánh bạc*”. Bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2018, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Đào Văn L:**

Bà **Nguyễn Thị Kim Dung** - Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Anh thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

*** Bị hại:**

Anh **Phạm Văn H**, sinh năm 19XX (đã chết)

*** Người đại diện hợp pháp cho anh Phạm Văn H:**

1. Ông **Phạm Văn M**, sinh năm 19XX (là bố đẻ anh H), vắng mặt.

2. Bà **Kiều Thị T**, sinh năm 19XX (là mẹ đẻ anh H), vắng mặt.

Ông Phạm Văn M và bà Kiều Thị T đều ủy quyền cho anh Phạm Văn D, sinh năm 19XX và chị Phạm Thị L, sinh năm 19XX, có mặt.

3. Chị **Nguyễn Thị V**, sinh năm 19XX (là vợ anh H), có mặt.

4. Cháu **Phạm Tiến A**, sinh ngày 26/7/20XX (là con đẻ anh H), vắng mặt.

5. Cháu **Phạm Ngọc A**, sinh ngày 12/7/20XX (là con đẻ anh H), có mặt.

Tất cả đều trú tại: Đội XX, thôn S K, xã T H, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội.

*** Người làm chứng:**

1. Anh **Lê Quốc Â**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Thôn S K, xã T H, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội, có mặt.

2. Anh **Nguyễn Minh P**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Thôn S K, xã T H, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội, có mặt.

3. Anh **Tạ Đình T**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Thôn Đ, xã C V, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn cá nhân từ trước nên khoảng 21 giờ ngày 02/10/2018, Đào Văn L (sinh năm 19XX; trú tại xóm X, thôn S K, xã T H, huyện Thanh

Oai, Hà Nội) mang theo 01 con dao nhọn (loại dao chọc tiết lợn) cất sau lưng quần rồi đi xe đạp đến nhà anh Phạm Văn H (sinh năm 19XX; trú tại, thôn S K, xã T H, huyện Thanh Oai) để tìm đánh anh H. Khi đến nơi, L dựng xe đạp ở sân và đi vào nhà thì thấy anh Đào Văn V, anh Lê Quốc Â, anh Nguyễn Minh P, anh Tạ Đình T và anh Tào Văn C đang ngồi chơi bài chắn tại phòng khách của gia đình anh H. Lúc này, anh H ngồi uống nước và xem mọi người chơi bài. L đi vào trong nhà, ngồi ghế đối diện và chửi bới, thách thức anh H “Đ.mẹ mày, tao nghe tin mày coi thường tao, mày có thích chết không”. Thấy L chửi, anh H hỏi “Sao anh lại nói thế..”. Ngay lập tức, L dùng tay phải rút con dao nhọn từ sau lưng ra để đâm anh H. Thấy vậy, anh H vùng bỏ chạy về phía góc nhà thì bị L đuổi kịp dùng dao đâm 01 nhát trúng vào vùng lưng trái. Anh H quay người lại thì L tiếp tục dùng dao đâm 01 nhát trúng vào vùng vai trái. Ngay lúc đó, anh Tào Văn C xông vào ôm ghì tay cầm dao của L để can ngăn nên anh H đã chạy được ra ngoài ngõ. Khi bị anh C ôm giữ, L đã vung dao trúng vào tay trái của anh C, làm anh C bị thương tích. Lúc này, chị Nguyễn Thị V (sinh năm 19XX, là vợ của anh H) đang nằm nghỉ trong nhà nghe thấy âm ĩ liền chạy ra, nhìn thấy sự việc thì chị V chạy đến ôm giữ L từ phía sau. L chửi anh C “Đ.mẹ, mày không buông tao ra tao đâm cả mày”. Đồng thời, L quay ra hướng về cháu Phạm Tiến A (sinh năm 20XX, là con trai của anh H) chửi “Đ.mẹ, tao đâm chết cả con thằng H”. Thấy vậy, cháu Phạm Tiến A đã cầm một chiếc điều cày dựng trong xô nhựa để tại phòng khách xông vào vụt một phát trúng vào mũ cối L đang đội trên đầu rồi vút điều bỏ chạy ra sân. Do bị can ngăn nên L cầm dao bỏ ra ngoài, lấy xe đạp đi khỏi nhà anh H, ra khu vực cánh đồng Thanh Mai vút con dao nhọn. Khoảng 05 giờ ngày 03/10/2018, L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Oai đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Hậu quả: Anh Phạm Văn H bị Đào Văn L dùng dao đâm, bị thương tích nặng, được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 103 - Hà Đông nhưng đã tử vong do mất máu cấp.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh

Oai đã tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án, pháp y tử thi nạn nhân Phạm Văn H và thu giữ vật chứng liên quan, kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Oai thực hiện hồi 02 giờ ngày 03/10/2018, xác định:

“... Nơi xảy ra sự việc tại nhà anh Phạm Văn H ở thôn S K, huyện Thanh Oai, Hà Nội.

Nhà anh Phan Văn H có diện tích $170m^2$, quay hướng Đông, phía Đông giáp đường xóm, phía Nam giáp nhà ông Nguyễn Văn Tr, phía Tây giáp nhà ông Nguyễn Văn H, phía Bắc giáp đường xóm (đối diện qua đường xóm phía Bắc là nhà ông Hoàng Văn K, nhà anh Phạm Văn H có 01 cửa cổng kích thước $(2,8 \times 2,6)m$. Từ cửa cổng vào là khoảng sân, phía sau khoảng sân (ở góc trong bên trái là khu nhà) là nhà chính xây 02 tầng đổ mái bằng, góc ngoài nằm bên phải là dãy nhà xây 01 tầng (nhà bếp và nhà kho), góc trong bên phải khu nhà là nhà vệ sinh. Nhà chính có kích thước $(8,5 \times 6,8)m$, trong nhà tầng 01 nhìn thẳng từ sân vào là phòng khách, bên phải phòng khách có 01 buồng ngủ và khu vực cầu thang lên tầng. Tại phòng khách, sát tường trái có kệ tủ ly để tivi và tủ lạnh đều được phủ kín bằng vỏ ga đệm màu xanh, sát tường sau kê 01 giường gấp, sàn phòng lát gạch men hoa văn màu nâu đỏ. Trên sàn phòng khách, tại vị trí cách tường phải 60cm, cách tường trước 1,15m có 02 vết chất màu nâu đỏ dạng quệt mờ, nằm sát nhau trên diện $(10 \times 5)cm$, thẳng cách 02 vết này 40cm về phía tường sau có vết chất màu nâu đỏ dạng quệt mờ kích thước $(1 \times 3)cm$, các vết chất màu nâu đỏ nói trên được đánh dấu khu vực vị trí số 1, cách tường phải 1,6m, cách tường trước 02m có vết chất màu nâu đỏ dạng quệt mờ kích thước $(3,5 \times 3)cm$.

Mở rộng kiểm tra thấy nhà anh Phạm văn H có lắp 04 Camera giám sát hướng ra đường xóm. Vị trí Camera thứ nhất ở góc phía Đông Bắc khu nhà, gắn trên tường cách đất 04m. Camera thứ hai gắn trên khung mái tôn của sân, vị trí cách đất 03m, cách mép phải cửa cổng 05m. Camera thứ ba tương tự lắp trên khung mái tôn của sân, cách đất 03m, cách mép phải cửa cổng 1,6m.

Camera thứ tư gắn ở tường trước nhà chính, vị trí cách đất 6,1m, cách mép phải nhà chính 3,2m.

Cách cổng nhà anh Phạm Văn H 36m, trên nền đường hàng xóm giáp phía Bắc nhà anh H, phía trước cửa cổng nhà chị Phạm Thị L (em ruột anh Phạm Văn H) nền đường ẩm ướt có nước đọng trên diện (4,9x3,3)m. Lẫn trong diện nước đọng, tại vị trí thẳng cách mép trái cửa cổng nhà chị Phạm Thị L 90cm có vết chất màu nâu đỏ mờ kích thước (4x5)cm. Cách vết này 1,1m về phía Tây Nam, cách góc Tây Nam khu nhà chị Lương 01m có vết chất màu nâu đỏ mờ tương tự kích thước (4x2)cm. Các vết chất màu nâu đỏ tại khu vực này đánh dấu vị trí số 03...”

Dừng lại theo lời khai của chị Phạm Thị L xác định: Khi chị L từ trong nhà đi ra, chị phát hiện anh Phạm Văn H nằm bất tỉnh ngang đường xóm, phía trước cửa cổng nhà chị, chân sát góc tường bao phía Tây Nam khu nhà chị L, đầu anh H hướng phía Nam.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vết chất màu nâu đỏ tại các vị trí mô tả ở trên.

Tại biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu ngày 08/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Oai đã tiến hành thu giữ 01 USB nhãn hiệu Kingston màu xanh có lưu trữ một đoạn Video được copy từ đầu thu Camera của gia đình bà Nguyễn Thị V (vợ anh Phạm Văn H) quay lại cảnh Đào Văn L đến nhà và chồng chị V là anh Phạm Văn H chạy từ trong nhà ra ngõ tối ngày 02/10/2018.

Căn cứ lời khai của bị can Đào Văn L, Cơ quan điều tra đã dẫn giải L ra khu vực cánh đồng Thanh Mai để truy tìm vật chứng là con dao do L sử dụng đâm anh Phạm Văn H tử vong; kết quả không xác định được nơi vứt dao và không thu hồi được tang vật.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 468/GĐTT-TTPY ngày 09/10/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội, kết luận:

1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng lưng trái ngang khoang liên sườn II - III, cách cột sống lưng 3cm

bị tác động bởi vật sắc nhọn (có 1 sống và cạnh sắc), cạnh sống hướng về phía bả vai trái, cạnh sắc hướng về phía cột sống thắt lưng, hướng tác động hơi chéch từ trên xuống dưới, từ trái qua phải gây:

- + Thủng da, thủng tổ chức dưới da, thủng cơ gian sườn III - IV sát cột sống bên trái.

- + Thủng quai động mạch chủ:

- . Mất liên tục thành động mạch chủ, vết đứt hình tam giác, đỉnh ở phía lòng mạch, đáy ở lớp áo ngoài.

- . Thành vết đứt sắc gọn, nhiều hồng cầu thoát mạch tập trung quanh mạch và trong các lớp áo.

- + Mất máu cấp:

- . Hồ ngực trái có 380 ml máu loãng.

- . Hồ ngực trái có 1 bánh máu đông kích thước 19cm x 18cm x 4cm.

- + Dập phổi.

- . Vùng mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái bị tác động bởi vật sắc nhọn (có 1 sống và 1 cạnh sắc), cạnh sống hướng về phía trước của cơ thể, cạnh sắc hướng về phía sau của cơ thể, hướng tác động trái qua phải gây thủng da và tổn thương phần mềm.

- . Các vết sây sát da vùng trán trái và đầu ngoài cung mày trái là vết sây sát da cũ, tuổi vết thương khoảng 3 - 5 ngày trước thời điểm giám định.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Phạm Văn H (sinh năm 19XX) tử vong do: Mất máu cấp dẫn đến suy tuần hoàn cấp không hồi phục hậu quả của thủng quai động mạch chủ do tác động bởi vật sắc nhọn.

Tại bản Kết luận giám định số 2059/C09(TT3) ngày 06/5/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Các mẫu máu thu tại hiện trường là máu của anh Phạm Văn H.

Đối với anh Tào Văn C, khi vào căn ngăn bị Đào Văn L vung dao vào tay trái gây thương tích. Do thương tích nhẹ nên anh C đã từ chối đi giám định thương tích, không yêu cầu xử lý đối với L về hành vi trên và không yêu cầu được bồi thường tiền điều trị thương tích. Ngày 23/5/2019, Phòng Cảnh sát

hình sự Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đào Văn L về hành vi này với mức phạt tiền 2.500.000 đồng.

Đối với cháu Phạm Tiến A đã có hành vi dùng điều cày đánh trúng vào mũ cối của Đào Văn L đang đội. Tuy nhiên, L không bị thương tích gì và không yêu cầu cơ quan pháp luật xử lý đối với anh Phạm Tiến A về hành vi này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị V, là người đại diện hợp pháp của người bị hại Phạm Văn H yêu cầu xử lý bị can Đào Văn L theo quy định của pháp luật và sẽ đề nghị bồi thường khi vụ án được đưa ra xét xử tại phiên tòa.

Bản cáo trạng số 149/CT-VKS-P2 ngày 27/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đào Văn L về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đào Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất; bản thân bị cáo có thời gian tham gia trong quân đội, tham gia vào chiến trường biên giới huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang thời gian 10 tháng.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại tại phiên tòa đại diện trình bày chị Nguyễn Thị V đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo nghiêm đúng theo quy định của pháp luật và buộc bị cáo phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của anh Phạm Văn H tổng cộng số tiền là 280.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại, lời khai của những người làm chứng cùng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đối với bị cáo Đào Văn L về tội “*Giết người*”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đào Văn L tù chung thân.

- Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 280.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại bao gồm: tiền cấp cứu, ma chay; tiền tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi bố, mẹ già và con đẻ dưới 18 tuổi của bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đào Văn L trình bày bản bào chữa cho rằng về tội danh và điều luật không có ý kiến gì. Luật sư đề nghị áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú; hoàn cảnh gia đình khó khăn; bố bị cáo tham gia cách mạng, bị cáo có thời gian tham gia trong quân đội, trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật hạn chế. Luật sư đề nghị cho bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo sớm trở về xã hội khắc phục thiệt hại cho người bị hại.

Trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Luật sư và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đào Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời

khai của người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, các bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn cá nhân từ trước đối với anh Phạm Văn H nên khoảng 21 giờ ngày 02/10/2018, Đào Văn L mang theo một con dao nhọn (loại dao chọc tiết lợn) đi đến nhà anh H ở thôn S K, xã T H, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội để tìm đánh anh H. Khi đến nơi, L thấy anh H đang ngồi uống nước ở phòng khách nên đến đứng đối diện chửi và dọa giết anh H. Anh H hỏi lại “Sao anh lại nói thế..” thì L dùng tay phải rút con dao nhọn được giấu phía sau lưng ra để đâm anh H. Anh H sợ, bỏ chạy về phía góc nhà thì bị L đuổi kịp, dùng dao đâm 01 nhát trúng vào vùng lưng trái ngang khoang liên sườn II - III, cách cột sống lưng 3cm. Anh H quay người lại thì bị L cầm dao đâm tiếp 01 nhát trúng vào vùng bả vai trái gây thủng da, thủng tổ chức dưới da, thủng cơ gian sườn III - IV sát cột sống bên trái, thủng quai động mạch chủ. Hậu quả, anh Phạm Văn H bị tử vong do mất máu cấp dẫn đến suy tuần hoàn cấp không hồi phục hậu quả của thủng quai động mạch chủ do tác động bởi vật sắc nhọn. Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Văn L đã phạm vào tội “*Giết người*”, Đào Văn L phạm tội không vì lý do, mâu thuẫn nào lớn, phạm tội có tính chất hung hãn cao, quyết liệt nhằm tước đoạt ngay sinh mạng của người bị hại nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “*Có tính chất côn đồ*”. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Đào Văn L về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng qui định của Pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng bởi lẽ chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt mà bị cáo đã mang dao từ nhà đến nhà bị hại đâm bị hại vào vùng trọng yếu dẫn đến bị hại bị tử vong ngay sau đó. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ; gây đau thương tang tóc cho gia đình nạn nhân, gây mất trật tự trị an nơi công cộng; gây hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân. Do vậy đối với bị cáo cần phải đưa ra xét xử nghiêm khắc trước pháp luật, áp dụng mức cao trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội không có

thời hạn mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo tự giác đến Cơ quan công an đầu thú; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đào Văn L đều thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Nguyễn Thị V đề nghị buộc bị cáo Đào Văn L phải bồi thường tổng số tiền là 280.000.000 đồng bao gồm: Tiền cấp cứu cho bị hại; tiền phục vụ tang lễ; tiền tổn thất tinh thần; tiền trợ cấp cho bố, mẹ anh H là ông Phạm Văn M - sinh năm 19XX, bà Kiều Thị T - sinh năm 19XX và con đẻ anh H là cháu Phạm Tiến A - sinh ngày 26/7/20XX và cháu Phạm Ngọc A - sinh ngày 12/7/20XX một lần.

- Xét thấy yêu cầu của người đại diện hợp pháp cho bị hại là phù hợp với các quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại thống nhất khoản bồi thường theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại nên tòa ghi nhận, buộc bị cáo Đào Văn L phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của anh Phạm Văn H tổng số tiền là 280.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 áo phông cộc tay màu đỏ, tay áo bên trái có vết rách kích thước (1,5x3)cm là tang vật của vụ án hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe đạp loại mini, yên xe màu đen có chữ Việt Nhật là tài sản của bị cáo Đào Văn L không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn L phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Đào Văn L** tù **Chung thân**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **03/10/2018**.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 591 Bộ luật Dân sự,

Ghi nhận sự tự nguyện, buộc bị cáo **Đào Văn L** phải bồi thường cho những người đại diện hợp pháp cho anh **Phạm Văn H** do chị **Nguyễn Thị V** đại diện nhận tổng số tiền **280.000.000** đồng (*Hai trăm tám mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự,

- Tiêu hủy 01 áo phong cộc tay màu đỏ, tay áo bên trái có vết rách kích thước (1,5x3)cm.

- Trả lại cho bị cáo Đào Văn L 01 xe đạp loại mini, yên xe màu đen có chữ Việt Nhật.

(Tang vật hiện lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2019 giữa Công an thành phố Hà Nội với Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).

4. Về án phí: Bị cáo Đào Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 14.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại

vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục T.H.A Dân sự thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh